

Hồi 9

**Linh Miêu Xuất Thế Nhân Tâm Hoặc
Trung Nghĩa Khai Môn Lô Hỏa Lâm**

hắc lại, Thuần Vu Kỳ cố nén đau, chạy vào rừng. Được một quãng, không nghe tiếng chân truy đuổi, chàng dừng lại rút thanh tiểu đao ra khỏi bắp đùi sau rồi băng bó lại. Hành lý còn trên yên ngựa nhưng những vật thiết thân thì chàng đều nhét trong thắt lưng cả. Thuốc trị thương của Tử Bất Y quả là công hiệu, lập tức cầm máu và còn làm dịu nổi đau trên ngực.

Chàng dùng thanh tiểu đao chặt một đoạn cây non làm gậy chống rồi tiếp tục đi. Đường rừng tối om nhưng nhờ nhãn lực tinh tường nên chàng vẫn thấy lối. Vừa đi chàng vừa suy nghĩ về hiện tượng quái dị lúc nãy, sao Xảo Quá Thiên lại đột nhiên đứng trơ ra như thế nhỉ ?

Cuối cùng, Thuần Vu Kỳ bắt gặp một con đường mòn nhỏ, chàng theo đấy đi thêm vài chục trượng thì phát hiện ngôi miếu Lâm Thần hoang phế. Thuần Vu Kỳ mừng rỡ, tập tễnh bước vào miếu. Trước tiên, chàng nhặt nhạnh những mảnh gỗ mục trên sàn miếu để nhóm lửa. Trong cảnh cô đơn, tịch mịch và yếu ớt vì thương tích thì ngọn lửa ấm áp là niềm an ủi rất cần thiết.

Chàng không sợ lộ vì biết rằng Xảo Quá Thiên bị thương thì Thanh Long Chân Nhân, và vài gã thủ hạ còn sót lại phải lo chăm sóc. Hơn nữa, lực lượng nhỏ bé ấy không đủ để càn quét khu rừng rậm này

Bụng sôi lên vì đói và vì những viên linh đan trị nội thương, Thuần Vu Kỳ mỉm cười, xiết chặt thắt lưng lại. Chàng bắt đầu tĩnh tọa, vận khí điều thương, cả canh giờ sau mới xả công. Chàng thoáng giật mình khi nhìn thấy con mèo rừng rất lớn, lông vàng nhạt có những vằn đen song không đều như ở loài cọp

Người Trung Hoa gọi mèo rừng là linh miêu. Đây là loài thú ăn thịt hung dữ và nhanh nhẹn nhất rừng. Nó không to lớn mạnh mẽ bằng loài báo nhưng cực kỳ linh hoạt, săn mồi rất giỏi.

Thuần Vu Kỳ không hề có bạn, từ nhỏ đến lớn chỉ sống với sư phụ. Vì thế chàng thường chơi đùa với những con thú trong khu rừng trên núi Hòa Sơn. Chàng cũng biết

linh miêu hung dữ, đa nghi, khó gần gũi nhưng không bao giờ tấn công con người. Chúng chỉ săn những loại thú nhỏ như chuột, thỏ, chồn, sóc, chim...

Và giờ đây, con linh miêu kia đã tha đến miếu một chú thỏ xám, đặt cạnh đống lửa. Thuần Vu Kỳ mỉm cười, đưa tay vẫy con mèo rừng. Lạ thay, con vật hoang dã kia meo meo vài tiếng rất hiền lành rồi cắn cổ con thỏ mang đến thả vào tay chàng

Thuần Vu Kỳ tròn mắt vì kinh ngạc và thích thú, đưa tay vuốt lưng con vật. Chàng đã đề phòng bị quào cấu song việc đó đã không xảy ra. Linh miêu còn tỏ vẻ khoan khoái để im cho chàng sờ trớn. Có được một con vật thân thiết là ước mơ của tất cả những đứa trẻ con trên đời này, trừ vài đứa quá hung ác thích hành hạ súc vật. Mà Thuần Vu Kỳ lại là một gã to xác, mang tâm hồn thơ dại, nên chàng vô cùng cao hứng.

Nhưng phải ăn cái đã. Chàng xách con thỏ ra sau miếu tìm nước. May thay, chiếc lu sành vẫn nguyên vẹn và đầy tràn, còn có cả chiếc gáo bằng gỗ nữa. Bọn tiểu phu không có tiền sửa sang miếu nhưng chắc vẫn thường ghé vào thắp nhang, nghỉ chân và uống nước.

Thuần Vu Kỳ có sẵn tiểu đao nên lòn thịt thỏ rất nhanh. Chàng vặt lông, mổ bụng vứt bộ đồ lòng rồi mang lên nướng trên đống lửa. Tất nhiên chàng phải chia cho linh miêu một nửa. Thịt thỏ vốn mềm, nhão, không gia vị thì chẳng ngon lành gì nhưng đang đói nên Thuần Vu Kỳ nuốt sạch.

Đêm ấy, linh miêu thản nhiên nằm cạnh Thuần Vu Kỳ, rúc vào người chàng mà ngủ. Chàng khoái chí ôm lấy nó thì thấy thân thể linh miêu lạnh ngắt nên tội nghiệp, không buông ra nữa

Sáng ra, Thuần Vu Kỳ chưa có ý là đi hướng nào thì linh miêu kêu vang rồi đi trước và ngoái lại thúc giục. Chàng bấm bụng chống gậy đi theo. Gần đến bìa rừng thì nghe tiếng gọi khàn đặc của Dương Hồ:

- Công tử.

Còn Hách Nham thì ú ớ rất bi ai. Thuần Vu Kỳ hân hoan hô lên một tiếng thật lớn để phúc đáp. Hai gã vui mừng chạy đến, mắt nhòa lệ. Thấy con mèo rừng to tướng đứng cạnh chân chủ nhân, Dương Hồ ngỡ ngác hỏi:

- Sao con vật khó chịu kia lại ngoan ngoãn đi theo công tử vậy

Thuần Vu Kỳ đắc ý cúi xuống bồng con linh miêu lên. Hách Nham thấy chủ đau chân nên liền đưa tay đòi bồng hộ, nào ngờ linh miêu giương vuốt cào ngay. May mà gã cầm rút tay về kịp. Đêm qua, hai gã đã tìm được ngựa nên giờ đây ba người ung dung lên đường. Linh miêu nằm gọn trong lòng chủ nhân, chẳng chịu rời.

Lúc sắp khởi hành Thuần Vu Kỳ định mang mặt nạ thì linh miêu gầm gừ, tỏ ý không vui. Đêm qua chàng đã bỏ mặt nạ nên nó đã quen với dung mạo thực. Ba người rất sững sốt trước sự thông minh vượt ngoài lẽ thường của con vật và Thuần Vu Kỳ đành chiều nó. Chàng không hóa trang thì hai gã kia còn mang mặt giả làm gì nữa. Rốt cuộc bỏ cả.

Bốn ngày sau họ về đến Nam Dương. Thuần Vu Kỳ ở lại dưỡng bệnh vài ngày, chờ chân lành hẳn mới dám lên đường. Chân đau là khả năng chiến đấu cũng như tẩu thoát đều giảm đáng kể

Trong những ngày này, Trại Ngu Cơ luôn quấn quít với Thuần Vu Kỳ và vuốt ve linh miêu. Lạ thay, nó không phản đối nàng. Phải chăng vì nó là giống đực ?

Đêm đêm, linh miêu thường ngủ chung với Thuần Vu Kỳ và thân thể nó dần dần ấm lại.

Chiều cuối tháng hai, Tiết Gia Trang bày tiệc tống hành vì sáng mai bọn Thuần Vu Kỳ sẽ đi sớm. Tuy ít được gần gũi nhau nhưng tình yêu giữa Thuần Vu Kỳ và Tiết Mạn Thụy đã đậm chồi nảy lộc. Chàng mang thân phận tật nguyền không biết tán tỉnh ai bao giờ, chẳng qua duyên phận đẩy đưa được các mỹ nhân sủng ái, lòng vô cùng cảm kích, tri ân và đón nhận, thế thôi ?

Tối hôm ấy, đôi tình nhân ngồi với nhau thủ thỉ hẹn hò ngày xum họp. Trại Ngu Cơ quyết tâm làm vợ chàng tâm nên mấy tháng qua đã ra sức học ngôn ngữ dấu hiệu của người bị á tật. Nhờ vậy, nàng hiểu hết ý của tình lang.

Sáng đầu tháng ba, bọn Thuần Vu Kỳ ra đi lúc giữa canh năm, Trại Ngu Cơ không chế ngự được nỗi buồn ly biệt ôm chàng khóc rưng rức.

Bỗng trên ngọn cây xuân già trước cổng trang vọng xuống tiếng kêu ảo não của loàn chim cú. Linh miêu đang chễm chệ trên lưng ngựa của Thuần Vu Kỳ nhảy ngay xuống phát ra những tiếng gầm gừ đầy cấp bách và hoảng hốt, rồi nó chạy đến, lần lượt cắn vạt áo phu thê Tiết Cao Vân và Tiết Mạn Thụy mà lôi kéo, cứ như thúc giục họ hãy cùng đi với Thuần Vu Kỳ.

Tiết Mạn Thụy ngỡ ngàng ngồi xuống hỏi:

- Miêu nhi ? Phải chàng sắp có tai họa nên người bảo chúng ta hãy đi Khai Phong ?

Kỳ diệu thay, linh miêu gật đầu. Tiếng cú kêu là điềm rất xấu, lại thêm thái độ lạ kỳ của linh miêu nên Tiết Cao Vân quyết định đi Khai Phong. Dẫu sao, ông cũng muốn gặp mặt em gái và em rể, kiêm thông gia để ngỏ lời tạ lỗi.

Chỉ hai khắc, sau hành trang đã sẵn sàng, chất đầy xe song mã, ngựa cất vó lên đường. Gia đình họ Tiết không biết rằng mãi mấy năm sau họ mới có thể quay lại quê xưa

Bày ngày sau, đoàn người đến Hứa Xương thì dịch tốt Nam Dương cũng bắt kịp, báo tin rằng Tiết Gia Trang và huyện đường ở gần đấy đều bị thiêu hủy. Một trận cuồng phong lạ mang theo mưa đá đã ập xuống khu vực ấy, nhà sập và lửa bốc lên ngùn ngụt.

May mà Tiết Cao Vân đã bảo bọn gia nhân, tỳ nữ nửa đêm bí mật lánh sang nhà khác nên không ai bỏ mạng. Tài sản nhà họ Tiết nằm cả ở các tiền trang nên xem như vẫn nguyên vẹn.

Nhờ công trạng này mà linh miêu được mọi người yêu thương sùng bái, xem nó là thần vật. Ai cũng muốn được ẵm bồng nhưng Miêu nhi chỉ cho phép một mình Thuần Vu Kỳ và các nữ nhân ôm ấp mà thôi.

Giữa tháng ba, đoàn người an toàn về đến Khai Phong, anh em hội ngộ khóc như mưa. Tiết Cao Vân vái dài tạ lỗi với Thuần Vu Hồng. Nghe chuyện Tiết Gia Trang bị cháy sập, Tiết Như Xuân cương quyết bắt bào huynh cùng vợ con phải ở lại Thuần Vu Gia Trang.

Tiết Mạn Thụy then Lùng cúi lạy cha mẹ chồng và Vệ Tích Cơ. Tiệc đoàn viên được bày ra, nổi vui không bút nào tả xiết. Đêm ấy, Thuần Vu Kỳ đuổi linh miêu sang với Trại Ngu Cơ còn mình thì ôm ấp mãi thân hình của Vệ Tích Cơ.

Vài ngày sau, vợ chồng Tử Bất Y xuất hiện khiến Thuần Vu Gia Trang thêm náo nhiệt. Lúc đầu, Vệ Túc Đạo sợ mất vợ nên định ở bên Lương Gia Trang. Nhưng khi diện kiến, phát hiện Thuần Vu Hồng đức độ có thừa, Vệ lão đồng ý ở luôn trong nhà thông gia để có bạn già đối ẩm.

Ba họ đang bàn đến việc đi Hàm Đan rước Lang Nha Mĩ Nhân Sâm Tú Linh về để cử hành hôn lễ vào tháng sáu sắp tới thì Thiếu Lâm Tự cho sứ giả đến. Chẳng ai xa lạ mà chính là Định Sơn đại sư, thủ tòa La Hán Đường, cùng hai nhà sư trẻ.

Đối với bậc cao tăng như Định Sơn thì Thuần Vu Kỳ phải ra đón tiếp bởi lão nói rõ là đến tìm chàng. Huyền Cơ Thư Sinh và Tiết Cao Vân cũng ra theo vì là chỗ thâm giao. Linh miêu thì lúc nào cũng quanh quẩn bên cạnh Thuần Vu Kỳ.

Khách từ ngoài bước vào, chủ từ trong đại sảnh đi ra gặp nhau ở sân gạch phía trước. Định Sơn tươi cười rảo bước, lúc còn cách Thuần Vu Kỳ hơn nửa trượng thì chấp một tay lên ngực cúi chào:

- A di đà phật ?

Bất ngờ, linh miêu từ dưới đất phóng lên, dương vuốt chụp lấy mặt của Định Sơn, bậc cao tăng gào lên thảm thiết vì một mắt bị đâm mù và cổ họng cũng bị thủng rất sâu. Bọn Thuần Vu Kỳ kinh hãi quát lên:

- Miêu nhi.

Nhưng con vật hung ác kia đã rơi xuống đất, trong móng vuốt còn dính một chiếc mắt nạ mỏng tựa cánh chuồn. Tất nhiên gương mặt của Định Sơn đã khác hẳn đi. Lão đưa tay ôm mặt ôm cổ và đánh rơi một ống đồng dài độ gần gang.

Hai gã sư trẻ thấy việc đã bại lộ tung mình bỏ chạy nhưng không thoát được lực lượng phòng vệ của Gia Trang. Tuy nhiên, chúng đã cắn vỡ răng độc tự sát ngay. Lão Định Sơn giả kia cũng thế.

Huyền Cơ Thư Sinh cúi xuống nhặt ống đồng lên xem xét, rùng mình bảo:

- Loại ám khí tối độc này có tên là Hóa Huyết Châm Đồng, bắn ra một lần trăm mũi tên thép tẩm độc, phạm vi sát thương rộng đến hơn trượng. May mà linh miêu phát hiện ra không thì chúng ta bỏ mạng cả rồi. Có lẽ Xảo Quá Thiên căm hận Kỳ nhi đến thấu xương nên không từ một thủ đoạn nào.

Người trong trang nghe náo loạn đã kéo cả ra. Nghe Tiết Cao Vân kể lại ai cũng rùng mình và hết lời khen ngợi linh miêu. Ngay sau đấy, việc phòng thủ được tăng cường ráo riết. Trận kỳ môn quanh khu hậu viện đã xanh tốt, phát huy diệu dụng song vẫn được thả thêm đàn độc vật mà Độc Cơ Lạc Anh Châu đã mang theo. Một mặt, Thuần Vu Hồng bí mật thông tri cho quan quân Khai Phong bủa lưới khắp nơi, tra hỏi tất cả những kẻ khả nghi.

Cuối tháng tư lại có hai nhà sư Thiếu Lâm và bốn đạo sĩ đến, song lần này là của thật. Hai nhà sư là Định Sĩ, thủ tòa Đạt Ma Viện cùng đệ tử Tuệ Vân. Bốn đạo sĩ gồm Bạch Thành Tử phái Võ Dương, Thiên Nhân Tử phái Hoa Sơn, Hải Hội Chân Nhân của Thiên Sư Giáo và Thanh Hoa Tử phái Toàn Chân. Huyền Cơ Thư Sinh quen tất cả sáu người này nên sau khi hỏi han đã cho vào trang. Lư Thiếu Kỳ sợ khách phật ý nên mới kể rõ về Định Sơn giả.

Chủ khách an tọa, Hải Hội Chân Nhân, Hộ Pháp Thiên Sư Giáo, chăm chú nhìn gương mặt Thuần Vu Kỳ rồi cau mày nói:

- Bần đạo cả gan nói thẳng rằng ấn đường của công tử rất u ám, nặng nề yêu khí. Dám hỏi, trong thời gian qua công tử có gặp việc lạ nào liên quan đến bùa phép hoặc mộ phần gì không ?

Thuần Vu Kỳ định kể lại việc xé bùa ở Bán Nguyệt Sơn Trang nhưng linh miêu ở dưới chân chàng đã cào nhẹ, như bảo chàng đừng nói ra. Do vậy Thuần Vu Kỳ lắc đầu. Thấy thế, Hải Hội Chân Nhân không tiện hỏi thêm.

Huyền Cơ Thư Sinh vốn không tin ma quỷ nên tảng lờ, đi ngay vào đề:

- Chẳng hay lục vị giá lâm Khai Phong vì việc gì ?

Thanh Hoa Tử tuổi đã bảy mươi lăm, râu tóc bạc phơ, cao niên nhất bọn nên đại diện lên tiếng:

- Nay tà ma dương cờ gióng trống khai tông lập phái, đe dọa thanh bình của võ lâm, nên các phái cử đại diện đến mời Lư thí chủ và Thuần Vu công tử về Tung Sơn lãnh đạo liên minh giáng ma. Vì chính khí giang hồ, bọn bản đạo tha thiết cầu mong nhị vị nhận lời.

Huyền Cơ Thư Sinh cười mát:

- Nhân tài ngũ phái nhiều như lá mùa thu, lão phu chỉ là kẻ tài sơ trí thiếu, đâu dám đảm đương trọng trách ấy ? Còn Thuần Vu Kỳ thì nặng gánh gia đình, chẳng thể rời Khai Phong được.

Nhiều năm trước chính Huyền Cơ Thư Sinh đã đề nghị lập lực lượng liên minh để dập tắt ngay mọi mầm họa, cũng như chấn hưng chính khí võ lâm, song ngũ phái đã từ chối. Nay Phong Đô Đại Sĩ tái xuất họ mới chịu làm khiến Lư Thiếu Kỳ không vui.

Hải Hội Chân Nhân, Hộ Pháp Thiên Sư Giáo, là bằng hữu chí thân của Lư Thiếu Kỳ nên hiểu lòng bạn, nghiêm nghị nói:

- Nay Lư hiền đệ ? Bọn ta đều là hòa thượng, đạo sĩ, nhạt mùi trần tục, không thể tích cực chém giết được, chỉ hành động theo nhân duyên đưa đẩy. Nay ngũ phái đã biết hiền đệ là người nhìn xa trông rộng nên đến nhận lỗi mong hiền đệ đừng làm khó nữa.

Huyền Cơ Thư Sinh tư lự bảo:

- Cuộc chiến sắp tới cực kỳ quyết liệt thương vong không phải ít, liệu ngũ phái có dám hy sinh không ?

Định Sĩ đại sư lên tiếng:

- Đệ tử của ngũ phái chết trong cuộc kháng chiến chống Mông cũng khá nhiều, bọn lão nạp là hậu bối, lẽ nào không noi gương tiền nhân. Lư thí chủ cứ yên tâm bày binh bố trận, nhân lực và tài lực ngũ phái sẽ cáng đáng hết.

Tiết Cao Vân thì thầm với em rể rồi hồ hởi nói:

- Phần tài chính mong chư vị cho phép họ Tiết và họ Thuần Vu đóng góp.

Tất nhiên, đại biểu ngũ phái hân hoan chấp thuận, cảm tạ rối rít. Huyền Cơ Thư Sinh mỉm cười:

- Cục diện hiện nay thế nào, mong chư vị chỉ giáo cho.

Thiên Nhân Tử khề khà kể:

- Phong Đô Đại Sĩ dùng danh nghĩa công thần của Minh Thái Tổ và tước hầu để thành lập Trung Nghĩa Bang ở ngay sườn núi Tuấn Cực, thuộc rặng Tung Sơn. Lễ khai đàn sẽ tổ chức vào ngày tết Đoan Ngọ sắp tới và thiệp mời đã gửi khắp các phái Trung Nguyên, lời lẽ hàm ý hăm dọa, không cho phép vắng mặt. Ngũ phái đoán rằng trong ngày trọng ngày lễ ấy, Phong Đô Đại Sĩ sẽ ép các phái tôn lão làm minh chủ.

Lư Thiếu Kỳ không hề ngạc nhiên hỏi tiếp:

- Còn tình hình Bán Nguyệt Sơn Trang thì thế nào ?

Bạch Thành Tử của phái Vũ Dương lên tiếng phúc đáp:

- Mộ Dung Thịnh đã rời bỏ Bán Nguyệt Sơn Trang, đi đâu không rõ. Gã mang theo cả bốn trăm tù binh đã bắt được hồi tháng hai.

Huyền Cơ Thư Sinh bình thản bảo:

- Mộ Dung Thịnh được sự đỡ đầu của một cao thủ Miêu Cương rất lợi hại là Miêu Độc Pháp Sư Hướng Đình Mạo. Họ Hướng đang dùng Vong Tâm Đan và tà thuật để đào tạo đám tù binh thành những sát thủ không sợ chết. Trước sau gì Mộ Dung Thịnh cũng xuất hiện thôi. Không chừng gã sẽ đến dự lễ khai đàn cửu Trung Nghĩa Bang đấy.

Đại biểu năm phái không biết việc này nên rất kính phục Lư Thiếu Kỳ. Họ đâu hiểu rằng chính Thuần Vu công tử đã vào tận hủ huyết để dò la. Sau khi bàn bạc kỹ lưỡng sáu vị tăng đạo hớn hờ ra về.

Khách đi rồi, Thuần Vu Kỳ cứ suy nghĩ mãi về lời nhận xét của Hải Hội Chân Nhân. Đối với vấn đề ma quỷ thì chàng vẫn tin là có nhưng không sợ hãi. “Đức trọng quỷ thần kinh” là điều mà chàng tâm niệm. Có thể là vong hồn của nữ lang kia đã nhập vào linh miêu để báo ơn chàng. Và cũng có thể đúng như lời giải thích của Huyền Cơ Thư Sinh rằng linh miêu là vật nuôi của một bậc kỳ nhân nào đó nên mới thông linh như thế. Ông cho rằng loài vật có những linh tính rất phi thường, ví dụ như loài kiến dời tổ vì sắp mưa to hoặc loài chuột dời hang khi sắp động đất.

Hơn nữa trong võ lâm, có một dị nhân tên gọi Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyên, từng xuất hiện với một đàn mèo rừng tinh nhuệ và lợi hại. Ông ta biệt tăm đã hơn hai chục năm song chưa chắc đã chết vì tuổi tác mới ngoài tám mươi.

Thuần Vu Kỳ đã không kể cho ai nghe việc mình đã vào ngôi mộ ở Bán Nguyệt Sơn Trang. Chàng bị á tật nên không thể thổ lộ nhiều được, vả lại, nói ra có khác gì kể công. Chàng đặt linh miêu lên bàn, ra dấu hỏi han nhưng chẳng được tích sự gì. Chàng lấy bút viết ra giấy:

- Phải chăng nàng là mỹ nhân nằm trong cổ quan tài ở Bán Nguyệt Sơn Trang ?

Linh miêu meo meo vài tiếng, nhìn chàng với vẻ ngơ ngác. Thuần Vu Kỳ phì cười vì sự ngơ ngẩn của chính mình, ôm linh miêu vào lòng, chẳng thêm suy nghĩ nữa.

oOo

Sáng ngày tết Đoan Ngọ, Huyền Cơ Thư Sinh và Thuần Vu Kỳ có mặt ở Tổng đàn Trung Nghĩa Bang trên sườn Tuấn Cực. Đây là ngọn núi cao nhất rặng Tung Sơn, nằm ở khoảng giữa.

Nơi này vốn có sẵn một tòa gia trang đồ sộ, rộng rãi của một tay phú hộ họ Hoàng. Có lẽ Phong Đô Đại Sĩ đã mua lại và sửa sang chút đỉnh, biến nó thành căn cứ.

Hoàng Thị Sơn Trang nằm trên một bình đài cách chân núi khoảng hai chục trượng. Sơn trang quay mặt về hướng Nam, sườn chung quanh khá dốc nên đường đi lên phải đục đẻo từng bậc thang, hai bên trồng cây hòe. Mùa hạ đã đến nên cành lá um tùm râm mát, hoa nở rộ và vàng rực, hương thơm ngào ngạt

Do địa hình như thế nên khách phải gởi ngựa, gởi xe ở chân núi rồi cuốc bộ mà lên. Lễ lạc của võ lâm khác với bách tính vì gia chủ phái đón tiếp cả những vị khách không được mời. Về tính chất thì lễ khai đàn giống đám ma hơn đám cưới, bởi ai cũng có thể đến. Thay vì thấp nhang ai điếu thì những vị khách mặt dày ấy chễm chệ ngồi vào bàn, có gì ăn nấy, không hề đòi hỏi. Họ đến vì hiếu kỳ chứ chẳng phải phùng ăn chực.

Tất nhiên, khi qua cổng họ phải báo danh để chú nhà nghi vào sổ, toàn là những danh hiệu hoa mỹ kêu vang hơn thùng thiếc do họ tự đặt cho mình. Lãnh thổ Trung Hoa rộng mênh mông, dân cư đông đúc, chẳng ai dám tự hào mình biết tất cả hào kiệt trong

thiên bọ, nên gia chủ chỉ có cười trừ nghi hoặc. Song mục đích của lễ khai bang là ra mắt võ lâm nên càng đông người càng tốt, tốn thêm vài đấu rượu cũng chẳng sao.

Sau khi leo hết mấy trăm bậc thang phủ đầy hoa hòe, khách sẽ lên đến bình đài, bước vào cổng chính, chui qua phía dưới tám chiêu bài Trung Nghĩa Bang Tổng Đoàn đập nổi bằng vữa và thiếp vàng rực rỡ. Mé hữu cổng là chiếc bàn dài của lễ tân, do ba người trung niên phụ trách, một người thì ngồi ghi chép, một người luôn phải đứng tươi cười chào hỏi và xướng danh còn người thứ ba canh dùi trống.

Có dùi tất phải có trống. Đây là cỗ đại cổ đường kính rộng gần sải tay, dùng để báo hiệu sự giá lâm của những đại nhân vật hoặc chưởng môn, long đầu các bang hội.

Lần này, hán tử lực lưỡng kia đã dồn toàn lực giáng vào mặt trống chín tiếng vang như sấm khi nghe xướng:

- Huyền Cơ Thư Sinh và Thuần Vu công tử ?

Thuần Vu Kỳ là cao thủ trẻ tuổi số một đương đại nhưng lại chưa có danh hiệu thích hợp. Trong võ lâm đã có hai người cầm mang tên Vô Ngôn Kỳ Hiệp và Á Hiệp, người ta chẳng thể tìm ra cái tên tương tự.

Vả lại ngoài trận đấu với Tạ Ngân Long và Công Lý Hội Chủ hồi năm ngoái thì chàng thường cải trang khi xuất thủ nên chưa được giới giang hồ quan tâm lắm. Nhưng phe tà ma thì biết rất rõ bản lĩnh của chàng, xem là kinh địch đáng sợ, cần đặc biệt lưu ý.

Báo danh xong, Huyền Cơ Thư Sinh và Thuần Vu Kỳ đứng đỉnh tiến vào khu đại hội trên sân cỏ rộng lớn trước mặt Tổng Đoàn. Dưới bóng mát của bóng cây bách già nua, Trung Nghĩa Bang đã bày biện mấy trăm chiếc bàn bát tiên, trên đặt sẵn một bộ ấm tách chứa đầy trà thơm. Loại ấm này khá lớn chứ không nhỏ như các cụ nghiện trà thường dùng.

Bọn lễ tân bên trong cung kính hướng dẫn hai vị thượng khách đi lên dãy bàn trên cùng, gần lễ đài nhất, ngồi chung với các chưởng môn. Thực ra là ba chứ không phải hai vì trên tay Thuần Vu Kỳ là con linh miêu lông vàng nhạt.

Ngũ phái Bạch Đạo đều đã có mặt, mỗi phái một bàn. Đây là nghi thức mà thôi vì số người từng phái đều le hoe vài ba mạng, chẳng đầy tám ghế. Thấy bàn của phái Toàn Chân có mình Thanh Hoa Tử trưởng lão nên Huyền Cơ Thư Sinh và Thuần Vu Kỳ liền đến ngồi chung.

Tại sao Thuần Vu Kỳ lại ngang nhiên xuất hiện trong sào huyệt của kẻ thù ? Bởi chàng cũng nhận được thiệp mời của Phong Đô Đại Sĩ.

Dấu cải trang hay không thì Thuần Vu Kỳ cũng phải có mặt để tùy cơ hỗ trợ ngũ phái, chí ít là mở đường máu, phá vây đưa các chuồng môn rời khỏi núi Tuấn Cực. Do vậy, chàng đường đường đến dự lễ. Thuần Vu Kỳ lơ đãng quan sát mộc đài trước mặt, nhận ra nó lớn gấp đôi bình thường, khả dĩ dùng làm lò đài tử võ.

Chưa đến giờ khai mạc mà các bàn đã đầy áp người, tổng số lên đến gần ngàn. Rượu và vài món nhắm khô đã được dọn ra nên không khí náo nhiệt hẳn lên.

Bỗng từ ngoài cổng Tổng Đàn vọng vào tiếng cãi cọ giữa ban tiếp tân và một vị khách. Người này có giọng nói oang oang, chát chúa, cứ như đóng đinh vào tai người nghe vậy. Lão đang chửi rủa:

- Mả cha các người. Ngày lão phu ngang dọc giang hồ thì mẹ của các người cũng còn ở truông. Oai danh Linh Miêu Tẩu ta lấy lừng vũ nội, sao các người dám xem thường. Hãy mau nổi chín hồi đại cổ, cung nghinh ngọc giá của lão phu.

Gã tiếp tân bị thóa mạ bực bội đáp:

- Lão chớ mở miệng mắng người mà mang họa vào thân. Linh Miêu Tẩu tuổi đã ngoài tám mươi và đi đâu cũng mang theo một bầy mèo rừng. Còn lão tuổi chưa tròn sáu chục sao dám mạo xưng là bậc kỳ nhân. Chẳng thà lão vất bộ y phục rách như tổ đĩa kia, ăn mặc cho đàng hoàng, thực thà khai báo danh tính, thì ta cũng cho lão vào.

Một số hào kiệt hiếu sự đã rời bàn tiệc, ùn ùn kéo ra cổng xem cãi nhau. Họ bật cười khi thấy một người tuổi năm mươi mấy, râu tóc đen nhánh, thân thể thấp nhỏ, mặc đạo bào cũ mềm rách rưới, gương mặt thô kệch, xấu xí, lác liên đầy vẻ tinh quái. Lão ta lại không mang theo một con mèo rừng nào cả mà dám xưng là Linh Miêu Tẩu thì quả là nực cười

Có kẻ lên tiếng giễu cợt:

- Này Linh Miêu Tẩu ? Thế mấy con mèo rừng của lão đâu cả rồi ?

Lão nhân vênh mặt đắc ý:

- Bần đạo sắp thành tiên nên không muốn nuôi thú làm gì cho thêm vướng víu nợ trần. Tuy nhiên, bần đạo vẫn còn một con, bị cái gã tiểu tử Thuần Vu Kỳ ăn trộm mất rồi.

Lão ta ăn nói lộn xộn, lúc thì xưng lão phu, lúc thì bần đạo chẳng hề nhất quán. Mọi người đều thấy Thuần Vu Kỳ công tử đất Khai Phong ôm một con linh miêu lông vàng. Nhưng con vật ấy có phải là của lão già rách như xơ mướp này hay không thì rất

đáng ngờ. Bởi vì linh vật thì không thể dễ dàng chấp nhận chủ mới, nhất là loài thú khó chịu như linh miêu

Trong số người đứng quanh có cả Võ Đương đệ Tam Tú Từ Nguyên Hạo. Gã đã từng cùng Thuần Vu Kỳ tham gia trận chiến với Công Lý Hội ở Tiết Gia Trang năm ngoái nên rất ngưỡng mộ chàng câm. Nay nghe lão nhân kết tội Thuần Vu Kỳ là kẻ trộm, gã nóng mũi nạt:

- Này lão già chết tiệt kia, lão bảo ai ăn trộm linh miêu ?

Lão nhân có vẻ sợ hãi, ngượng ngùng đáp:

- Bần đạo lỡ lời ? Thực ra thì tiểu tử Thuần Vu Kỳ không trộm cắp mà chỉ quyến rũ Miêu nhi của lão phu mà thôi.

Cung cách lão nói cứ như một người cha tội nghiệp bị gã sở khanh nào đó cuỗm mất cô con gái xinh đẹp vậy

Quần hào bật cười vang:

- Con bà nó. Mèo mà lão cứ làm như thiếu nữ vậy.

Từ Nguyên Hạo nói kháy:

- Hay là lão đối xử tệ nên vật nuôi bỏ đi tìm chủ khác ?

Lão nhân khổ sở gãi đầu:

- Làm gì có việc ấy. Lão phu cứng nó còn hơn con ruột, không hiểu sao nó lại phải lòng cái gã câm kia chứ nhỉ ?

Khách đến càng đông thì số người quen biết Thuần Vu Kỳ càng tăng, nay nghe lão già hạ tiện này nhắc đến khuyết tật của chàng, họ giận dữ quát:

- Câm thì đã sao ? Lão còn nhắc đến một lần nữa thì đừng hòng sống đấy.

Lão nhân sợ quá cao giọng gọi:

- Bớ Thuần Vu Kỳ ? Người mau ra đây cứu lão phu.

Nãy giờ Thuần Vu Kỳ đã nghe hết cuộc cãi vã song cứ thản nhiên. Giờ bị gọi đích danh, chàng liền cùng Huyền Cơ Thư Sinh bước ra ngoài. Thế là thêm một số quan khách đi theo

Vòng vây dần ra, nhường chỗ cho chàng đi gặp lão nhân. Thấy con linh miêu trên tay chàng, lão ta hớn hờ gọi:

- Miêu nhi. Sao con lại nỡ bỏ ta ? Mau sang đây.

Con vật meo lên vài tiếng rồi nhắm mắt, tiếp tục dựa đầu vào ngực chàng cảm mà ngủ.

Quần hùng cười rộ:

- Trắng đen đã rõ, lão còn chưa chịu cúi đi hay sao ?

Lão nhân then đỏ mặt và tức tối hạ giọng khấn cầu con vật:

- Miêu nhi ? Dầu ngươi có phải lòng gã thì cũng để sau đại hội này. Ngươi hãy tạm sang đây để bản đạo còn chút thể diện mà sống chứ.

Kỳ lạ thay, con mèo rừng cựa mình nhảy xuống đất, uể oải bước đến cạ lưng vào chân lão.

Và Huyền Cơ Thư Sinh cũng vòng tay thi lễ, tửm tửm cười:

- Hai mươi năm không gặp, chẳng ngờ Kha tiền bối ngày càng trẻ ra.

Thì ra lão ta chính thật là Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyền. Họ Kha giận dữ mắng:

- Té ra ngươi là tên đồ đệ quỷ quái của lão Toàn Cơ Tử. Sao này giờ ngươi không ra để bản đạo phải chịu tiếng mạo danh ?

Lư Hiếu Kỳ thản nhiên đáp.

- Tiền bối ngày càng trẻ lại, làm sao văn bối nhận ra ngay được.

Thế là đã rõ, quần hào vui vẻ trở lại khu bàn tiệc, xầm xì mãi về lão Linh Miêu Tẩu trẻ mãi không già.

Huyền Cơ Thư Sinh đưa Kha Nhất Tuyền về dãy bàn trước lễ đài, giới thiệu với các chưởng môn. Tất nhiên, với số tuổi gần chín mươi, họ Kha được mọi người cung kính chào đón.

Linh Miêu Tẩu vênh vác khoát tay nói câu miễn lễ rồi khệnh khạng chiếm riêng một bàn, chẳng thèm ngồi chung với ai cả. Nếu không tính đến linh miêu trên ghế bên cạnh.

Thuần Vu Kỳ là người vô sở đắc chỉ thoáng buồn rồi lại vui ngay, mừng cho linh miêu tìm được chủ cũ. Huyền Cơ Thư Sinh cười bảo:

- Giờ thì Kỳ nhi còn tin vào chuyện ma quỷ nữa hay không ?

Chàng cảm chưa kịp trả lời thì tiếng đàn sáo vang lừng và phe chủ nhà lần lượt xuất hiện trên lễ đài.

Tất cả đều xa lạ vì Phong Đô Đại Sĩ ẩn cư đã quá lâu còn những người kia thì chẳng có tên tuổi trong võ lâm. Dung mạo của Liêu Vô Chỉ không xú ác, quái dị mà lại phương phi, hồng hào và phúc hậu. Tuy tuổi lão đã hơn trăm mà tóc chỉ mới hoa râm trông trẻ như tuổi lục tuần, so với Linh Miêu Tẩu còn đáng kinh ngạc hơn.

Phong Đô Đại Sĩ mặc bộ trường bào gấm hồng, đầu đội ngân quan, ngực trái đeo tám kim bài hầu tước trông rất cao quý, lão tươi cười vòng tay nói:

- Kính cáo chư vị chưởng môn và chư vị hào kiệt. Lão phu vốn nhạt mùi trần tục, ẩn cư đã mấy chục năm, không màng đến sự đời. Nhưng ba tháng trước, lão phu nằm mộng thấy Tiên Hoàng Minh Thái Tổ giáng hạ. Người quả trách lão phu và giao cho nhiệm vụ thống nhất võ lâm chấn hưng nền võ học Trung Hoa, làm sao cho trai tráng Trung Nguyên được khỏe mạnh và tinh thông võ nghệ để sẵn sàng bảo vệ giang sơn xã tắc. Lão phu tuân theo ý chỉ ấy nên mới phế bỏ công lao tu luyện quay lại hồng trần, thành lập Trung Nghĩa Bang này.

Thấy lão bịa chuyện Chu Nguyên Chương giáng mộng để biện minh cho dã tâm bá chủ, quân hùng tức anh ách nhưng không dám phản bác vì sợ tội khi quân. Ngay Thiên Tử cũng tin vào mộng thiện, có cả một vị quan Thái Bốc để giải đoán những giấc mơ thì không ai có quyền nói rằng đấy là chuyện hoang đường được

Tuy nhiên, có một con trâu già chẳng sợ dao phay đã lên tiếng. Giọng nói của lão rền như sấm, ai cũng nhận ra đấy là Linh Miêu. Tẩu Kha Nhất Tuyên đứng bật dậy, gãi đầu gãi tai, ra vẻ bối rối:

- Nay Liêu lão huynh. Bấyngày trước lão phu cũng mộng y hệt như thế nên mới hạ sơn tìm đến Thiếu Lâm tự để quyên tiền khai tông lập phái, sẵn tiện ghé vào đây. Nay Liêu lão huynh cũng được tiên hoàng giao trọng trách, lão phu biết làm thế nào bây giờ ?

Linh Miêu Tẩu dùng chiêu gậy ông đập lưng ông khiến Phong Đô Đại Sĩ đau điếng, lão cố trấn tĩnh gượng cười:

- Kha lão đệ chớ đùa nữa. Lão phu là Khai Quốc Công Thần của Minh Triều nên mới được tiên hoàng tin cậy, còn lão đệ nào có quen biết với Thái Tổ Hoàng Đế.

Tuy không biết mặt Linh Miêu Tẩu nhưng chắc chắn Phong Đô Đại Sĩ đã nghe thủ hạ bảo lại sự hiện diện của lão già cổ quái họ Kha.

Linh Miêu Tẩu bật cười ha hả:

- Liều lão huynh lầm rồi. Năm xưa, khi Thái Tổ Hoàng Đế đánh nhau với quân Nguyên Mông ở Hồ Bắc, lão phu đã từng có công cứu giá, được phong làm Hộ Quốc Hầu

Phong Đô Đại Sĩ và quần hùng kinh ngạc ồ lên khi Kha lão móc trong lưng ra một tấm kim bài vàng óng giống hệt như cái trên ngực họ Liều.

Huyền Cơ Thư Sinh liền bước đến nhận lấy, trao cho tri huyện Đăng Phong ở bàn gần đấy. Lý tri huyện xem kỹ, thấy đúng là của thực vội bước đến trao lại cho Linh Miêu Tẩu và cung kính vái:

- Ty chức bái kiến Hầu gia

Toàn trường xôn xao bàn tán, hí hửng chờ xem cuộc chạm trán nảy lửa giữa hai vị hầu tước.

Phong Đô Đại Sĩ không ngờ cục diện lại xoay chuyển hướng này, bực bội gần giọng hỏi:

- Vậy chẳng hay Hộ Quốc Hầu định thế nào ?

Linh Miêu Tẩu cười khanh khách đáp:

- Mạng người là trọng và mạng của bậc quân vương càng trọng hơn. Do vậy, cái công cứu giá của lão phu lớn hơn cái công đánh Đông dẹp Bắc của Liều lão huynh. Hơn nữa, nếu lão phu không cứu giá Thái Tổ thì người đâu còn sống mà đánh Hà Tây để lão huynh có dịp lập công. Xét ra thì chính lão phu đã để ra cái tước hầu của Liều huynh đấy. Thôi thì Liều huynh hãy nhường quách cái chức Bang Chủ Trung Nghĩa Bang cho lão phu là xong.

Quần hùng chẳng ưa gì lão ma đầu họ Liều nên nhất tề hô vang:

- Chí lý ?

Phong Đô Đại Sĩ giận tím mặt, cười nhạt bảo:

- Làm gì có chuyện lão phu dọn sẵn cho người ăn như thế ? Muốn lãnh đạo dục võ lâm, thực hiện được ý chỉ của tiên hoàng thì phải là người có võ công vô địch. Ta và lão sẽ so tài, ai bại sẽ thoái xuất giang hồ.

Các chưởng môn thì lo lắng nhưng đa số hào khách đã hoan hô nhiệt liệt, đốc thúc Linh Miêu Tẩu thượng đài.

Kha Nhất Tuyền ung dung đáp:

- Đánh một trận thì đồng đạo võ lâm xem không sướng mắt, lão phu học theo Tôn Tản đề nghị đấu ba trận. Phe lão phu mà thua thì Liêu Vô Chỉ là người duy nhất lãnh trách nhiệm chấn hưng võ học Trung Nguyên.

Tất nhiên Linh Miêu Tẩu được toàn trường ủng hộ. Liêu Vô Chỉ bị xử thiệt song không có cách nào phản kháng, liền quay sang hỏi nhỏ người đứng bên cạnh. Lão nhân áo gấm xanh này nói gì đó khiến Phong Đô Đại Sĩ khoái trá mỉm cười. Lão quay xuống nói:

- Lão phu chấp thuận đề nghị của Kha lão đệ nhưng với điều kiện là được quyền chọn lựa đấu thủ. Lão đệ hãy đưa ra danh sách ba người của mình trước đi.

Tôn Tản nổi danh đa mưu túc trí, từng thắng trong một cuộc đua ngựa với chiến thuật Tam Mã. Sau này, chiến thuật đó luôn được hậu thế sử dụng để giành phần thắng dù mình hơi kém sức. Nội dung của kế sách ấy đơn giản song rất hiệu nghiệm. Tôn Tản đã đem con ngựa tốt nhất của mình ra đua với con hạng hai của đối phương còn con hạng hai thì đua với con hạng ba. Dầu con hạng ba của họ Tôn có thua con hạng nhất của kẻ địch thì ông vẫn thắng nhờ hai trận kia.

Nay Phong Đô Đại Sĩ giành quyền sắp xếp đấu thủ thì xem như thắng chắc. Quần hào la ó phản đối song Linh Miêu Tẩu thản nhiên cười cợt:

- Liêu lão huynh quả là kẻ gian xảo, luôn chiếm phần hơn nhưng lão phu cũng xin chiều ý. Ba người của phe bên này gồm lão phu, Định Sơn đại sư và tiểu tử Thuần Vu Kỳ.

Huyền Cơ Thư Sinh vì đại cục mà mất cả bình tĩnh, bước sang bàn của Linh Miêu Tẩu, rầu rĩ nói:

- Sao tiền bối lại hồ đồ như thế ? Dưới trướng Phong Đô Đại Sĩ còn hai đại cao thủ tinh thông Huyết Hồn Chưởng Pháp là Xảo Quá Thiên và Thanh Long Chân Nhân Nếu Liêu Vô Chỉ áp dụng chiến thuật Tam Mã thì chúng ta làm sao thắng nổi ?

Linh Miêu Tẩu mỉm cười nói:

- Hôm nay chúng ta chỉ cầu hòa chứ không mong thắng. Chắc chắn Liêu Vô Chỉ sẽ chọn Thuần Vu Kỳ, Xảo Quá Thiên thì chọn Định Sơn, còn lão phu đấu với gã Thanh Long. Lão phu sẽ thắng Thanh Long, Định Sơn thì thua Phó Từ Phong nhưng Thuần Vu Kỳ sẽ hòa với Phong Đô Đại Sĩ.

Huyền Cơ Thư Sinh cười mát:

- Làm sao tiên bối có thể đoán chắc rằng Thuần Vu Kỳ có thể thủ hòa trước một đại ma đầu trăm tuổi như Liêu Vô Chỉ ? Tính mạng Kỳ nhi quan hệ đến cả vận mệnh võ lâm, đâu thể liều lĩnh được ?

Linh Miêu Tẩu hững hờ đáp:

- Lão phu không cần biết. Chẳng qua Trương Chân Nhân bảo sao thì lão phu làm thế, vậy thôi ?

Huyền Cơ Thư Sinh sửng sốt:

- Té ra tiên bối đã nhận lệnh của Trương tổ sư mà đến đây ư ?

Linh Miêu Tẩu cười khì:

- Cái lão Trương Tam Phong này suốt đời không nhúng tay vào chuyện giáng ma, chỉ chuyên bắt người khác làm thay thôi. Trương Chân Nhân mới ghé thăm lão phu hồi đầu tháng, nhờ đến đây dẫn mặt lão quý họ Liêu.

Huyền Cơ Thư Sinh mừng rỡ song vẫn còn nghi ngại:

- Kha tiên bối. Văn sinh chẳng thể yên tâm vì trong trận chiến sinh tử không giới hạn thời gian hay số chiêu, thì Kỳ nhi tuyệt đối chẳng thể thủ hòa được

Linh miêu Tẩu nghiêm giọng:

- Thiên cơ bất khả lậu. Người cứ về dặn Định Sơn nên tự lượng sức mình, thấy nguy là hạ đài ngay, còn Thuần Vu Kỳ thì lão phu sẽ “Kiến Cơ Nhi Tác”, thấy thuận lợi mới gọi đến, bằng bất lợi thì chịu thua, không đấu nữa.

Huyền Cơ Thư Sinh yên lòng quay về bàn bạc với các chưởng môn. Họ đã kéo bàn sát nhau để dễ bề thương lượng. Thuần Vu Kỳ lẳng lặng ngồi vuốt ve thanh trường kiếm trong lòng, tưởng nhớ đến nét mặt dịu hiền của từ mẫu. Trong lúc chàng vắng nhà, Tiết Như Xuân đã cho dán cáo thị khắp thành Khai Phong, tìm mua một thanh kiếm tốt. Có vài chục người mang kiếm đến bán, song Huyền Cơ Thư Sinh chỉ chọn được thanh này.

Chủ nhân của nó là một lão thợ rèn, gốc gác Giang Tô. Lão nghiêm nghị nói:

- Mười tám năm trước, nhờ hạt gạo của Thuần Vu Gia Trang mà cả nhà lão phu mới sống sót qua cơn hồng thủy. Ôn đức ấy lão phu cứ canh cánh mãi trong lòng, không biết báo đáp bằng cách nào. Nay công tử cần bảo kiếm, lão phu xin dâng tặng thanh Tỏa Nhuệ Thần Kiếm tổ truyền của dòng họ Tôn.

Trang chủ phu nhân Tiết Như Xuân cũng có mặt, liền hiếu kỳ hỏi:

- Này Tôn lão ca ? Vì sao nó lại có tên là Tỏa Nhuệ ?

Tôn lão vui vẻ đáp:

- Bẩm phu nhân. Thanh kiếm này tuy không sắc bén nhưng lại chẳng sợ bất cứ loại thần binh thượng cổ nào cả. Dẫu Long Tuyền, Thái A mà chạm phải Tỏa Nhuệ thì cũng phải cùn đi chứ không sao chém gãy được nó.

Huyền Cơ Thư Sinh mừng rỡ nhận lấy thanh kiếm cũ kỹ có vỏ bằng đồng đen, rút ra xem thử. Lưỡi kiếm đen mờ xấu xí, búng vào thì thoát ra âm thanh khô đục chẳng chút du dương. Tuy nhiên, chuôi kiếm và bộ phận che tay đều được làm bằng sừng tê giác đen bóng, chạm trổ hoa văn rất tinh xảo. Phần thép ở chuôi hoàn toàn bị lớp sừng tê bao bọc, nghĩa là người ta có thể thọc lưỡi kiếm vào lửa đỏ mà lòng bàn tay không hề nóng.

Tôn lão tự hào bảo:

- Tiên sinh hãy ra vườn, chém vào bất cứ hòn đá nào. Nếu kiếm bị mẻ hay bị gãy thì lão phu xin đổi họ.

Tiết Như Xuân phấn khởi nhờ Lữ Thiểu Kỳ thử nghiệm ngay. Quả nhiên đá vỡ mà kiếm còn nguyên vẹn. Huyền Cơ Thư Sinh biết đây là thần vật, cao hứng bật thốt:

- Hảo Thần Kiếm ?

Tôn lão nhất quyết không nhận vàng bạc, dầu cho Tiết Như Xuân hết lời năn nỉ. Lữ Thiểu Kỳ liền nháy mắt với bà rồi bảo:

- Lão huynh đã kiên quyết như thế thì Thuần Vu Gia Trang chỉ còn cách cúi đầu cảm tạ mà thôi.

Họ Tôn hài lòng ra về. Ở đây Lữ Thiểu Kỳ bàn với Tiết Như Xuân:

- Ngày mai, phu nhân cứ cho người đến dỡ bỏ căn nhà cũ, xây cho lão ta căn mới thật đẹp. Hàng tháng, phu nhân bảo Vệ Cửu đem gạo thóc và ít bạc đến đưa cho vợ họ Tôn. Đàn bà thường không cố chấp như đàn ông.

Thuần Vu Kỳ trở về, Tiết Như Xuân trao kiếm cho ái tử và nói:

- Mẹ tặng Kỳ nhi thanh Tỏa Nhuệ Kiếm này, chỉ với ước muốn duy nhất là con luôn an toàn trở về nhà.

Chàng đã hứa nhưng không chắc thực hiện được vì kiếp nhân sinh đầy bất trắc, chẳng phải do mình muốn mà được.

Dòng suy tưởng bị cắt ngang vì Phong Đô Đại Sĩ đã lên tiếng:

- Phần Trung Nghĩa Bang sẽ đưa ra ba cao thủ gồm Bang Chủ, Phó Bang Chủ và Tổng Hộ Pháp.

Thanh Hoa Tử, trưởng lão phái Toàn Chân cười rộ:

- Sao Liêu thí chủ không giới thiệu luôn danh tính của hai người ấy ? Chẳng lẽ họ là trọng phạm, sợ triều đình truy nã nên phải giấu lai lịch ?

Nghe câu mỉa mai cực kỳ chính xác kia, Xảo Quá Thiên hiểu ngay rằng Ngạo Thế Thần Ông đã nghe ngóng được hết những tin quan trọng, về Thiếu Thất Sơn trấn trối lại. Lão chột dạ song thừa gian hoạt để ứng đối:

- Lão phu là Lương Bích cùng gia đệ Lương Toàn, quê quán đất Tây Hạ, trước giờ không màng danh lợi, song vì nghe theo lời hiệu triệu của Liêu Hầu Tước nên mới hạ sơn góp sức với võ lâm.

Biết đối phương đã chuẩn bị sẵn lý lịch giả, có truy cứu cũng vô ích, Thanh Hoa Tử chẳng buồn chất vấn nữa.

Phong Đô Đại Sĩ cao giọng:

- Này Kha lão đệ ? Trời có vẻ u ám, lão đệ mau đưa người ra đấu trận thứ nhất, hai trận kia để sang đầu giờ chiều cũng được.

Quả thực là lúc này mây đen vần vũ, từ hướng Nam ùn ùn kéo về, báo hiệu một trận mưa không nhỏ.

Linh Miêu Tẩu ngược lên nhìn trời, mỉm cười hài lòng rồi bước đến bảo Thuần Vu Kỳ:

- Trời đã giúp chúng ta, Kỳ nhi mau thượng đài, chủ yếu là cầm cự, chờ cơ hội hạ thủ. À ? Người đưa kiếm cho lão phu xem thử.

Chàng cảm vui vẻ trao thanh Tỏa Nhuệ kiếm cho lão ta. Kha Nhất Tuyền xem kỹ yên tâm nói:

- Tốt rồi. Chẳng cần phải đổi lấy kiếm của lão phu nữa ?

Huyền Cơ Thư Sinh dán ánh mắt nghi hoặc vào thanh kiếm có vỏ khâu bằng da trâu cán dẻo gỗ xấu xí tựa cán dao phay trên lưng Linh Miêu Tẩu. Lữ Thiếu Kỳ thông minh tuyệt thế mà cũng không đoán ra tại sao mà họ Kha lại muốn đổi kiếm. Phải chăng thanh trường kiếm của lão ta rất tốt.

Linh Miêu Tẩu hướng lên đài đồng dục nói:

- Trận đấu này lão phu cử Thuần Vu Kỳ xuất thủ. Thế Liêu lão huynh đưa ai ra vậy ?

Phong Đô Đại Sĩ cười gian hoạt:

- Lão phu nghe đồn Thuần Vu công tử võ công cái thế, đáng gọi là đệ nhất cao thủ của võ lâm Trung Nguyên đương đại. Bởi vậy, lão phu khao khát được lĩnh giáo vài chiêu cho thỏa lòng ngưỡng mộ.

Quần hùng chán ngán thở dài lo lắng cho chàng trai tật nguyền. Chàng làm sao có thể địch lại lão quỷ già sắp thành tinh kia ? Lúc đầu, họ tưởng rằng sẽ được xem Phong Đô Đại Sĩ và Linh Miêu Tẩu tỷ thí.

Trên mộc đài giờ chỉ còn mình Liêu Vô Chỉ đứng đợi, hai lão Lương Bích, Lương Toàn đã đi xuống ngồi ở bàn mé tây. Thuần Vu Kỳ chậm rãi leo thang gỗ mà thượng đài, sắt diện bình thản chẳng chút lo âu. Lên đến nơi, chàng ôm kiếm vái chào cử tọa, môi nở nụ cười ấm áp. Phong thái an nhiên, khảng khái của kẻ sắp dẫn thân vào trận đấu không cân sức khiến quần hào cảm phục vì mến mộ. Một hào kiệt trẻ xúc động rống lên:

- Chúc công tử đại thắng.

Toàn trường đồng thanh hô theo:

- Đại thắng ?

Thuần Vu Kỳ đưa tay ra dấu rằng mình sẽ cố gắng rồi quay bước đến vị trí đối diện với Phong Đô Đại Sĩ cách chừng trượng rưỡi.

Liêu Vô Chỉ rút kiếm ra, ngạo nghễ bảo:

- Nghe nói kiếm thuật của người đã đạt đến cảnh giới thượng thừa, lão phu rất cao hứng được thưởng lãm. Hãy xuất thủ trước đi ?

Thuần Vu Kỳ gạt đầu, đặt tay vào chuôi kiếm, nhưng không rút ra. Chàng áp dụng chiến thuật đã từng đối phó với Tạ Ngân Long giả, chậm rãi bước đến.

Phong Đô Đại Sĩ bảo nguyên thủ nhất, dựng kiếm trước ngực mà thủ thế. Lão bắt đầu rơi vào tâm trạng của Tạ Ngân Long lúc trước vì trong cự ly gần thì công lực không phải là yếu tố quan trọng mà là tốc độ của đường kiếm mới đáng kể.

Quần hùng nín thở theo dõi, chẳng dám chớp mắt vì sợ bỏ lỡ cơ hội nhìn thấy động tác rút kiếm của Thuần Vu Kỳ.

Cuối cùng thì song phương lọt vào đường kiếm của nhau và ánh thép lóe lên. Ai cũng nhận ra Phong Đô Đại Sĩ đã kém phần định lực, xuất thủ trước Thuần Vu Kỳ dù chỉ là trong chớp mắt.

Kiếm chạm kiếm liên hồi và lập tức có kết quả vì ai đó đã rú lên đau đớn và máu hồng vương vãi bởi kiếm phong.

Kẻ bị thương là Liêu Vô Chỉ vì bóng ảnh màu đỏ đỏ đã phải thoái lui, còn bóng xanh vẫn đứng im. Cử tọa reo hò như sấm dậy khi kịp nhìn rõ nhân dạng thảm não của Phong Đô Đại Sĩ. Búi tóc gọn ghẽ, được trang điểm bằng ngân quan hình chim ưng đã bị tiện đứt và những sợi còn lại lòa xòa rũ xuống gương mặt đầy máu.

Ngực áo họ Liêu cũng rách nát song không thấy máu, chỉ lộ ra lớp lông xoắn tít trên làn da xám xịt, sần sùi. Mọi người chột thức ngộ rằng thân thể Phong Đô Đại Sĩ không sợ đao kiếm, may mà rhuần Vu Kỳ tấn công vào mặt nên mới đạt chút thắng lợi. Nhưng lúc này, chàng trai tật nguyền lại đang rơi vào thế hạ phong vì Liêu Vô Chỉ điên cuồng tung ra hàng loạt chưởng kinh sấm sét. Lão đã bỏ kiếm thi triển U Minh Huyền Phong Chưởng, quyết giết cho được tên khốn kiếp họ Thuần Vu.

Thuần Vu Kỳ từ lâu đã âm thầm khổ luyện, quyết chẳng phụ lòng kỳ vọng của ân sư. Hơn nữa, chàng hiểu rằng sinh mạng của mình gắn liền với hạnh phúc của người thân, nhất là từ mẫu.

Do vậy, Thuần Vu Kỳ đã dồn hết lực vào chiêu Tiên Nương Đối Kính (nàng tiên soi gương), lợi dụng cơ hội ngàn vàng mà hạ thủ Phong Đô Đại Sĩ. Chiêu này uy hiếp từ ngực lên đến đỉnh đầu họ Liêu, chú trọng vào yết hầu và song nhãn. Quả đúng như chàng dự đoán, U Minh Thần Công ở mức đại thành đã biến cơ thể Liêu Vô Chỉ thành cứng rắn như cương thi và lão đã thận trọng bảo vệ nhược điểm chết người là đôi mắt nên chàng chỉ có thể cắt đứt một vành tai, đâm thủng da mặt ở một vài chỗ.

Cơ hội hiếm có đã không đem lại chiến thắng và chàng rơi vào hiểm cảnh. Với gần trăm năm công lực, U Minh Huyền Phong Chưởng của Phong Đô Đại Sĩ cực kỳ đáng sợ, hơn hẳn Huyết Hồn Chưởng Pháp của Xảo Quá Thiên. Thuần Vu Kỳ nhờ nuốt viên Tỳ Tà Thần Châu nên không sợ khí âm hàn ma quái của chưởng phong song nếu để trúng đòn thì khó tránh khỏi trọng thương.

Chàng chỉ còn cách thi triển bộ pháp Chính Phản Cửu Cung, hoán vị liên tục để tránh những đạo chưởng kinh đáng sợ. Mộc đài rung chuyển dữ dội vì trúng những phát chưởng hệt mục tiêu của Phong Đô Đại Sĩ, vài mảnh ván dầy lót sàn đã bị vỡ vụn.

Tuy nhiên, thỉnh thoảng Thuần Vu Kỳ cũng biểu lộ được bản lĩnh cao siêu của mình. Ẩn trong màn kiếm quang lướt vào phản kích bằng một chiêu ảo diệu và nhanh như thiểm điện. Liêu Vô Chỉ tựa chim sợ cành cong, lập tức thoái bộ hoặc tránh sang tả hữu, không dám để đối phương tiếp cận. Ở khoảng cách xa, Phách Không Chưởng mới chiếm được ưu thế tuyệt đối.

Phong Đô Đại Sĩ là bậc nhân tài của tà đạo, tuy thâm ác nhưng rất kiên nhẫn rèn luyện võ nghệ, nhờ vậy lão sống rất thọ và công lực chỉ tăng chứ không lùi theo tuổi tác. Dẫu biết rằng sau trận này chân nguyên hao tổn rất nặng nhưng Liêu Vô Chỉ vẫn không tiếc sức, giăng lưới chưởng chặn kín mọi đường rút lui của gã cầm đáng ghét kia. Nghĩa là Thuần Vu Kỳ không hề có cơ hội để hạ đài nhận bại. Chàng mà tung mình ào tẩu là trúng đòn ngay. Hàng trăm đạo chưởng phong của Liêu Vô Chỉ tạo thành trận bão bủa vây mọi hướng, từ từ bóp chặt con môi lại.

Chẳng phải Thuần Vu Kỳ có thể hoàn toàn lẩn tránh va chạm. Tốc độ xuất chiêu của Phong Đô Đại Sĩ đã đạt đến cực điểm, chưởng kinh lớp lớp nối nhau, chưởng ảnh xám xịt phủ mờ đấu trường. Tuy đã tận dụng yếu quyết Nhu Miên (bông mềm) để hóa giải bớt lực đạo hung hãn của U Minh Huyền Phong Chưởng song chàng cũng đã thọ thương, máu trong phổi bị ép tràn ra khóe miệng. Tóm lại, nếu kéo dài thêm một hai khắc nữa chàng sẽ kiệt lực và lâm nguy. Nếu không có lời căn dặn của Linh Miêu Tẩu thì Thuần Vu Kỳ đã đổi mạng với Phong Đô Đại Sĩ vì chẳng còn con đường nào khác.

Thấy Thuần Vu công tử như con thuyền bị dập vùi trong bão tố máu miệng ứa ra không ngớt, quần hùng vô cùng thương xót và cảm phục. Họ lo lắng đến mức quên cả việc mưa đã rơi nặng hạt, làm ướt đầu tóc, y phục. Và quần hùng vụt rú lên khi thân hình Thuần Vu Kỳ lao đảo vì trúng phốt một chưởng. Bộ pháp của chàng chậm lại và tính mạng bị đe dọa.

Bỗng một tiếng sét kinh hồn nổ vang trên đỉnh núi làm cho ai nấy giật bắn mình. Riêng linh miêu thì sợ đến mức co dúm lại và bất ngờ rời khỏi tay Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyền, phóng thẳng lên lôi đài như muốn nhờ Thuần Vu Kỳ che chở.

Muốn đến với chàng, nó phải vượt qua Phong Đô Đại Sĩ vì lão đang đứng chắn mặt trước mộc đài. Do đó, linh miêu nhảy tẻo sang tả để tránh chưởng ngại. Đúng lúc ấy, nhát búa thứ hai của Lôi Thần phá thủng tấm vải sơn lợp mái mộc đài, đánh trúng vào vị trí mà linh miêu vừa rời khỏi, nghĩa là sau lưng Phong Đô Đại Sĩ cách chừng hơn trượng, và cách Thuần Vu Kỳ hai trượng rưỡi.

May thay, cả hai đấu thủ đều đã rời mặt đài, kẻ thì hung hãn giáng chưởng, kẻ thì tung mình né tránh. Nhờ vậy mà không ai bị luồng điện hại mạng. Song Phong Đô Đại Sĩ ở gần hơn nên chịu ảnh hưởng lớn hơn.

Trước tiên, tiếng sét đình tai nhức óc đã làm cho họ Liêu thất kinh hồn vía, chân khí tản mát. Thứ hai, lão nằm lọt vào điện trường của làn sét nên chân lão bủn rủn, cơ thể bả hoại, rơi phịch xuống sàn đài bất tỉnh.

Thuần Vu Kỳ khá hơn một chút, chuỗi kiếm bọc sừng tê không dẫn điện. Sau cơn choáng váng, chàng cố gượng lao đến để giết kẻ thù nhưng Lương Bích và Lương Toàn đã kịp nhảy lên rút kiếm chặn đường.

Lương Bích tức Xảo Quá Thiên quát vang:

- Đình chiến. Liêu Bang chủ bị sét đánh, không thể tiếp tục trận đấu được. Lão phu đề nghị xử hòa.

Quần hùng nghe cũng phải đạo, nhất tề rống lên:

- Hòa.

Tiếng la hét của hàng ngàn cao thủ đã bị tiếng sét thứ ba át đi, và sau đó là hàng chục tiếng nổ. Một đài cháy nghi ngút nhưng những công trình phía sau còn thê thảm hơn. Từ đại sảnh cho đến khu hậu viện, lửa ngùn ngụt bốc lên cao và có cả tiếng người rên la, kêu cứu.

Quần hùng đã vội rời khu bàn tiệc dưới những gốc cây cao, chạy tản ra chỗ khác để tránh cơn thịnh nộ của Lôi thần. Trong đời họ chưa bao giờ được chứng kiến cảnh kinh hoàng như thế này

Mưa gió đã tạnh dần, tiếng sét cũng chẳng còn, khách thì yên tâm nhưng chủ nhà lại lo sốt vó, tập trung chữa cháy. Một đại hán trung niên, đệ tử Trung Nghĩa Bang, chạy đến báo cáo với Lương Bích:

- Bẩm Phó bang chủ ? Bọn thuộc hạ thấy rõ ràng rằng con mèo vàng kia chạy đến đâu thì sét đánh xuống chỗ ấy. Khi nó vào đến cửa nhà kho ở cuối vườn thì bị trúng một búa cháy thành than.

Thuần Vu Kỳ nghe thấy, lòng buồn vơi vơi, xót thương cho con vật thông minh và dễ mến. Trong cảnh nhà tan cửa nát này Xảo Quá Thiên vô cùng chán nản tuyên bố bế mạc, bỏ luôn hai trận còn lại.

Quần hùng hớn hở ra về, lớn tiếng nói rằng Trung Nghĩa Bang hết thời nên mới khai trương đã bị trời đánh. Tất nhiên, họ không quên ca tụng chàng trai anh hùng cái thế họ Thuần Vu.

--- o O o ---